

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ XUYÊN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/DS-ST  
Ngày: 16-7-2021  
V/v Tranh chấp hụi

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ái Mỹ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lâm Thị Tám.

Ông Lương Minh Suốt.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Như Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2021/TLST-DS, ngày 04 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2021/QĐXXST-DS, ngày 21 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Bà Trương Thị Xinh, sinh năm 1957 (có mặt).

Địa chỉ: Số 146 ấp Hòa Hình, xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

***- Bị đơn:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng, sinh năm 1967 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Hòa Hình, xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

***- Tại đơn khởi kiện ngày 21/01/2021, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trương Thị Xinh trình bày:*** Vào năm 2018, bà Trương Thị Xinh có chơi hụi do bà Nguyễn Thị Hồng Phượng làm chủ hụi. Đến ngày 19/8/2020 bà Xinh được hốt hụi, bà Phượng thống nhất số tiền hụi bà Xinh được hốt tổng cộng là 91.200.000 đồng. Bà Phượng đã trả cho bà Xinh được 51.200.000 đồng (Trong giấy tờ ký nhận giao tiền bà Phượng ghi chẵn 50.000.000 đồng), bà Phượng còn nợ lại 40.000.000 đồng, bà Phượng có

làm giấy nhận nợ giao cho bà Xinh giữ, bà Phụng hứa đến ngày 12/9/2020 sẽ trả 40.000.000 đồng nêu trên cho bà Xinh. Nhưng đến ngày 12/9/2020 bà Phụng không trả tiền cho bà Xinh, nên ngày 18/12/2020 bà Xinh yêu cầu tổ hòa giải ấp Hòa Bình giải quyết và tiến hành hòa giải nhưng bà Phụng không tham gia hòa giải.

Đến ngày 21/01/2021 bà Trương Thị Xinh là đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Hồng Phụng trả cho bà số tiền hụi còn nợ là 40.000.000 đồng, bà Xinh không yêu cầu tính lãi. Trong quá trình giải quyết vụ án thì bà đồng ý giảm bớt tiền nợ cho bà Phụng 5.000.000 đồng. Nay chỉ yêu cầu bà Phụng trả cho bà số tiền là 35.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

- *Tại biên bản hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2021, bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Phụng trình bày:* Bà Trương Thị Xinh có chơi tổng cộng 03 dây hụi do bà Phụng làm chủ hụi, cụ thể:

- Dây hụi thứ nhất: Hụi 1.000.000 đồng, lên hụi ngày 20/8/2017 ÂL, 01 tháng khui hụi 02 lần (15 ngày khui hụi một lần), gồm 73 phần hụi, bà Xinh tham gia chơi 01 phần. Phần hụi này bà Xinh đã hốt hụi, bà đã giao đủ tiền hụi cho bà Xinh. Dây hụi này bà Xinh phải đóng hụi chết cho bà Phụng 06 kỳ là 6.000.000 đồng, nhưng bà Xinh chưa đóng.

- Dây hụi thứ hai: Hụi 1.000.000 đồng, không nhớ ngày tháng khui hụi, 01 tháng khui hụi 02 lần (15 ngày khui hụi một lần), gồm 50 phần hụi, bà Xinh tham gia chơi 01 phần. Phần hụi này bà Xinh đã hốt, bà Phụng đã giao đủ tiền hụi cho bà Xinh. Dây hụi này bà Xinh phải đóng hụi chết cho bà Phụng 04 kỳ là 4.000.000 đồng, bà Xinh chưa đóng.

- Dây hụi thứ ba: Hụi 2.000.000 đồng lên ngày 10/4/2018 ÂL, 01 tháng khui hụi 02 lần (15 ngày khui hụi một lần), gồm 60 phần hụi, bà Xinh tham gia chơi 01 phần. Phần hụi này bà Xinh đã tham gia và đóng hụi được 56 kỳ (ở kỳ thứ 53 thì có 03 phần hụi người khác ra tiền lãi 1.800.000 đồng hốt hụi, thì bà Xinh phải đóng hụi sống cho 03 kỳ cho đến kỳ thứ 56, mỗi kỳ là 200.000 đồng x 3 kỳ = 600.000 đồng, nhưng bà Xinh chưa đóng). Đến ngày 25/6/2020 ÂL thì bà Xinh ra tiền lời 1.800.000 đồng để hốt hụi ở kỳ thứ 56, tổng số tiền hụi bà Xinh được hốt là 109.800.000 đồng và bà Xinh còn phải đóng 04 kỳ hụi chết còn lại cho đến kỳ thứ 60, đóng mỗi kỳ 2.000.000 đồng x 4 kỳ = 8.000.000 đồng. Nên khi hốt hụi này thì bà Xinh đồng ý trừ số tiền hụi chết và hụi sống mà bà Xinh chưa đóng của cả 03 dây hụi, tổng cộng là trừ 18.600.000 đồng (trong đó bao gồm trừ tiền hụi chết 6.000.000 đồng của dây hụi thứ nhất ngày 20/8/2017 ÂL; trừ hụi chết 4.000.000 đồng của dây hụi thứ hai; trừ luôn 04 kỳ hụi chết 8.000.000 đồng và trừ 600.000 đồng của 03 kỳ hụi sống còn nợ của 01 phần hụi đang hốt tại dây hụi thứ ba). Như vậy, số tiền hụi sau khi trừ cần nêu trên thì bà Phụng phải giao tiền hụi được hốt còn lại cho bà Xinh là 91.200.000 đồng (trong 91.200.000 đồng này gồm lãi hụi 40.000.000 đồng). Nhưng bà Phụng chỉ giao cho bà Xinh được 51.200.000 đồng (trong giấy ghi hụi giao ngày 01/7/2020 ÂL chỉ ghi số chẵn là 50.000.000 đồng). Còn lại số tiền hụi bà Phụng chưa giao cho bà Xinh là 40.000.000 đồng, con gái bà Phụng là Trần Thị Hồng

Nhưng có ghi giấy nợ dùm bà Phụng. Bà Phụng hứa đến ngày 25/7/2020 Âl sẽ trả đủ tiền 40.000.000 đồng cho bà Xinh. Nhưng đến ngày 20/7/2020Âl thì bà Phụng bị bế hui nên không còn khả năng trả tiền hui tiếp tục cho bà Xinh.

Nay bà Phụng cho rằng do bà và bà Xinh chơi hui với nhau đã hơn 10 năm. Hiện nay hoàn cảnh gia đình bà Phụng khó khăn không còn khả năng chi trả số tiền lời hui 40.000.000 đồng theo yêu cầu của bà Xinh, nên bà Phụng yêu cầu bà Xinh cho bà Phụng xin phần tiền lời hui còn lại 40.000.000 đồng này, xem như bà không còn nợ bà Xinh.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, xét xử vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271; khoản 1, 3 Điều 273; khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 471, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trương Thị Xinh: Buộc bà Nguyễn Thị Hồng Phụng có nghĩa vụ trả cho bà Trương Thị Xinh số tiền 35.000.000 đồng. Về án phí sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn bà Trương Thị Xinh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Hồng Phụng trả cho bà số tiền hui còn nợ là 40.000.000 đồng, bà Xinh không yêu cầu tính lãi.

[2] Bị đơn, bà Nguyễn Thị Hồng Phụng thừa nhận: Từ ngày 20/8/2017Âl đến ngày 25/6/2020Âl bà Phụng làm chủ hui và bà Trương Thị Xinh có tham gia chơi của bà 03 dây hui, cụ thể:

- Dây hui thứ nhất: Hui 1.000.000 đồng lên ngày 20/8/2017ÂL, 01 tháng khui 02 lần (15 ngày khui hui một lần), gồm 73 phần hui: Trong dây hui này bà Xinh tham gia chơi 01 phần. Phần hui này bà Xinh đã hốt hui, bà Phụng đã giao đủ tiền hui cho bà Xinh. Dây hui này bà Xinh còn nợ bà Phụng 06 kỳ hui chết là 6.000.000 đồng;

- Dây hui thứ hai: Hui 1.000.000 đồng không nhớ ngày tháng khui hui. Hui này 01 tháng khui 02 lần (15 ngày khui hui một lần), gồm 50 phần hui: Trong dây hui này bà Xinh tham gia chơi 01 phần. Phần hui này bà Xinh đã hốt hui, bà Phụng đã giao đủ tiền hui cho bà Xinh. Dây hui này bà Xinh còn nợ bà Phụng 04 kỳ hui chết là 4.000.000 đồng;

- Dây hụi thứ ba: Hụi 2.000.000 đồng lên ngày 10/4/2018ÂL, 01 tháng khui 02 lần (15 ngày khui hụi một lần), gồm 60 phần hụi: Trong dây hụi này bà Xinh tham gia chơi 01 phần. Đến kỳ thứ 53 thì có 03 phần hụi người khác ra tiền lời 1.800.000 đồng hốt hụi, thì bà Xinh phải đóng hụi sống đến kỳ thứ 56 là 03 kỳ, mỗi kỳ đóng 200.000 đồng x 3 kỳ = 600.000 đồng. Đến kỳ thứ 56 bà Xinh chưa đóng 03 kỳ hụi chết là 600.000 đồng cho bà Phụng, thì ở kỳ thứ 56 này vào ngày 25/6/2020ÂL bà Xinh ra tiền lời 1.800.000 đồng để hốt hụi, tổng số tiền hụi bà Xinh được hốt là 109.800.000 đồng, còn lại 04 kỳ nữa mới mãn hụi thì bà Xinh còn phải đóng hụi chết mỗi kỳ 2.000.000 đồng x 4 kỳ = 8.000.000 đồng. Như vậy tại dây hụi này bà Xinh còn nợ của bà Phụng là 8.600.000 đồng.

Do đó, tổng số tiền hụi được hốt ở dây hụi thứ ba là 109.800.000 đồng thì bà Xinh và bà Phụng thỏa thuận: Trừ số tiền hụi chết còn nợ của dây hụi thứ nhất 6.000.000 đồng, trừ tiền hụi chết còn nợ của dây hụi thứ hai 4.000.000 đồng, và đồng ý trừ 03 kỳ hụi sống và 04 kỳ hụi chết của dây hụi thứ ba đang hốt với số tiền 8.600.000 đồng. Tổng cộng là trừ 18.600.000 đồng thì bà Phụng phải giao tiền hụi được hốt còn lại cho bà Xinh là 91.200.000 đồng. Nhưng bà Phụng chỉ giao cho bà Xinh được 51.200.000 đồng, còn nợ 40.000.000 đồng. Con gái bà Phụng có ghi dùm bà Phụng và bà Xinh giấy nợ tiền hụi giao cho bà Xinh, trong giấy có hứa đến ngày 25/7/2020ÂL sẽ trả đủ tiền 40.000.000 đồng cho bà Xinh. Nhưng đến ngày 20/7/2020ÂL thì bà Phụng bị bẽ hụi không còn khả năng trả tiền hụi tiếp tục cho bà Xinh.

[3] Việc thừa nhận nêu trên của bà Nguyễn Thị Hồng Phụng là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy, đây là hợp đồng về hụi do các bên giao kết trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, hợp đồng trên được pháp luật bảo vệ. Việc bà Phụng cho rằng hiện nay hoàn cảnh của bà Phụng gặp khó khăn, bị bẽ hụi không còn khả năng trả tiền hụi tiếp tục cho bà Xinh, nên bà yêu cầu bà Xinh cho bà xin phần tiền nợ hụi còn lại 40.000.000 đồng này, xem như bà không còn nợ bà Xinh. Trong quá trình hòa giải và tại phiên tòa, bà Trương Thị Xinh không đồng ý với yêu cầu của bà Phụng về việc xin phần tiền nợ hụi 40.000.000 đồng, bà Xinh chỉ đồng ý giảm nợ cho bà Phụng 5.000.000 đồng, yêu cầu bà Phụng trả cho bà số tiền 35.000.000 đồng. Nên Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận sự tự nguyện của nguyên đơn bà Trương Thị Xinh về việc giảm nợ cho bị đơn số tiền 5.000.000 đồng, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Phụng trả số tiền là 35.000.000 đồng là có căn cứ. Về lãi suất, nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Phụng phải chịu toàn bộ án phí là 1.750.000 đồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Nguyên đơn bà Trương Thị Xinh được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định nên không đặt ra xem xét.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình thụ lý, xét xử vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; khoản 1 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280, của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 471, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trương Thị Xinh.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Phụng có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Trương Thị Xinh số tiền là 35.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trương Thị Xinh cho đến khi thi hành xong khoản tiền, thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Hồng Phụng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí sơ thẩm:

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Phụng phải chịu 1.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên.

- Nguyên đơn bà Trương Thị Xinh được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục THADS huyện MX;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Ái Mỹ**



